

Số: /KH-TH.THCS

Nam Ban Lâm Hà, ngày 28 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Xây dựng “Trường học An toàn - Thân thiện - Bình đẳng”
Năm học: 2025-2026

Căn cứ Kế hoạch số 16/KH-TH.THCS ngày 10/9/2025 của Trường TH&THCS Cill Cus về ban hành kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026.

Nhằm đẩy mạnh công tác xây dựng “Trường học An toàn - Thân thiện - Bình đẳng”, Trường TH&THCS Cill Cus xây dựng Kế hoạch triển khai năm học 2025 - 2026, cụ thể như sau:

I. CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo (GD&ĐT), đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

2. Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường;

3. Quyết định 1299/QĐ-TTg ngày 3/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 - 2025;

4. Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

5. Quyết định số 4458/QĐ-BGDĐT ngày 22/8/2007 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích trong trường phổ thông;

6. Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ GD&ĐT Ban hành Quy định về đạo đức nhà giáo;

7. Chỉ thị số 1537/CT-BGDĐT ngày 05/5/2014 của Bộ GD&ĐT về tăng cường và nâng cao hiệu quả một số hoạt động giáo dục cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở GD&ĐT;

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xây dựng mô hình “Trường học An toàn - Thân thiện - Bình đẳng” nhằm đảm bảo học sinh được học tập, hoạt động trong môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, lành mạnh, bình đẳng góp phần phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần và trí tuệ, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

2. Thông qua việc xây dựng mô hình Trường học “An toàn - Thân thiện – Bình đẳng” học sinh được giáo dục, nâng cao nhận thức và rèn luyện kỹ năng ứng xử, giải quyết các vấn đề về phòng tránh nạn thương tích, tai nạn đuối nước, tai nạn giao thông; phòng chống xâm hại, kỳ thị; chăm sóc, bảo vệ, rèn luyện sức khỏe bản thân; giữ gìn bảo vệ môi trường; bảo tồn, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, địa phương; xây dựng mối quan hệ đoàn kết, nhân ái, thân thiện, bình đẳng.

3. Quá trình thực hiện xây dựng “Trường học An toàn - Thân thiện - Bình đẳng” có sự chỉ đạo sâu sát của các cấp, sự phối hợp hiệu quả của các tổ chức chính trị, xã hội trên địa bàn, sự đồng thuận, ủng hộ và tích cực tham gia của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh nhà trường.

4. Xây dựng “Trường học An toàn - Thân thiện - Bình đẳng” phải phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường; huy động được các nguồn lực xã hội để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị đảm bảo điều kiện dạy học, tổ chức các hoạt động giáo dục an toàn, chất lượng, hiệu quả.

III. TIÊU CHUẨN “TRƯỜNG HỌC AN TOÀN - THÂN THIỆN - BÌNH ĐẲNG”

1. Tiêu chuẩn 1. Tổ chức nhà trường

Tiêu chí 1.1. Nhà trường xây dựng Ban chỉ đạo xây dựng “Trường học An toàn - Thân thiện – Bình đẳng”: Hiệu trưởng nhà trường ra quyết định thành lập Ban chỉ đạo xây dựng “Trường học An toàn - Thân thiện - Bình đẳng” với thành phần: Hiệu trưởng là trưởng ban chỉ đạo, phó HT là phó trưởng ban chỉ đạo, thư ký và các thành viên là trưởng các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm, hàng năm Ban chỉ đạo phải được kiện toàn nếu có thay đổi (tháng 9, hàng năm)

Tiêu chí 1.2. Có kế hoạch xây dựng “Trường học An toàn - Thân thiện - Bình đẳng”: Sau khi được thành lập, hàng năm Ban chỉ đạo xây dựng kế hoạch xây dựng “Trường học An toàn - Thân thiện - Bình đẳng” để thực hiện (năm học 2025 - 2026). Kế hoạch xây dựng phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và được sự thống nhất, đồng thuận của cha mẹ học sinh, chính quyền và các đoàn thể trong nhà trường, mỗi năm học Ban chỉ đạo xây dựng một kế hoạch.

Tiêu chí 1.3. Nhà trường có nhân viên y tế trường học, có giáo viên kiêm nhiệm công tác tư vấn tâm lý học đường. Nhân viên y tế có trình độ chuyên môn theo quy định và thường xuyên được cập nhật kiến thức chuyên

môn. Cán bộ, giáo viên, nhân viên tư vấn tâm lý học đường được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; nhân viên được tập huấn về an toàn vệ sinh thực phẩm.

Tiêu chí 1.4. Nhà trường xây dựng các nội quy, quy định để quản lý nền nếp học sinh. Các nội quy, quy định của nhà trường được đăng tải trên trang cổng thông tin điện tử của nhà trường, niêm yết công khai tại trường và phổ biến tới toàn thể giáo viên, nhân viên, học sinh; Có nội quy nhà trường, nội quy học sinh, các lớp học phải có nội quy lớp, có biển tên lớp đầy đủ, rõ ràng, mỗi phòng ở phải có danh sách học sinh trong phòng, các nội quy quy định phải được treo ở vị trí thuận tiện, dễ quan sát, in chữ vừa đủ để đọc được.

Tiêu chí 1.5. Xây dựng và thực hiện tốt quy chế dân chủ trong trường học.

Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết kịp thời, đúng pháp luật; thực hiện công khai đầy đủ các nội dung theo quy định (Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; Công khai thu chi tài chính): Nhà trường không để tồn đọng ý kiến, kiến nghị kéo dài không giải quyết, hoặc để đơn thư khiếu nại, tố cáo vượt cấp, có hòm thư góp ý, có công khai đường dây nóng đến toàn thể cha mẹ học sinh và học sinh trong nhà trường.

Tiêu chí 1.6. Kế hoạch giáo dục nhà trường được xây dựng theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh; phát huy được tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh trong quá trình học tập và tham gia các hoạt động giáo dục. Có kế hoạch giáo dục, giúp đỡ học sinh chậm tiến bộ, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật.

Tiêu chí 1.7. Có các quy định về phát hiện và xử lý khi xảy ra tai nạn thương tích, bạo lực, xâm hại, kỳ thị... ở trong trường học. Có kế hoạch, quy chế hoặc phương án phối hợp với các cơ quan (Công an, Y tế, Đoàn Thanh niên, Chữ Thập đỏ...) để đảm bảo an toàn, trật tự trong trường học; kịp thời cứu nạn khi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, ngộ độc, tai nạn tại nhà trường; kịp thời bảo vệ, hỗ trợ, giúp đỡ giáo viên, học sinh khi bị bạo lực, xâm hại,...

Tiêu chí 1.8. Có kênh thông tin liên lạc giữa nhà trường, giáo viên với cha mẹ học sinh đảm bảo kịp thời, liên tục, thông suốt. Có đường dây nóng để tiếp nhận các thông tin phản ánh của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và nhân dân về các vấn đề của nhà trường. Các lớp phải có danh sách đầy đủ cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh cùng với số điện thoại liên lạc, khuyến khích các trường sử dụng các phần mềm nhắn tin, sổ liên lạc điện tử, lắp camera để phối hợp với phụ huynh theo dõi, giúp đỡ, chăm sóc, giáo dục học sinh.

2. Tiêu chuẩn 2. Tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục

Tiêu chí 2.1. Tổ chức dạy học

a) Giáo viên dạy học có hiệu quả, phù hợp với đối tượng học sinh, giúp các em tự tin trong học tập. Phân loại học sinh theo trình độ, tổ chức dạy thêm, học thêm đúng quy định; tổ chức hiệu quả việc tự quản, tự học của học sinh, quan tâm đến các đối tượng học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

b) Giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh nhằm khuyến khích sự chuyên cần, tích cực, chủ động, sáng tạo và ý thức vươn lên, rèn luyện khả năng tự học của học sinh: Giáo viên phải chủ động trong việc xây dựng kế hoạch dạy học, chủ động trong việc lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với đối tượng học sinh, áp dụng chọn lọc những tích cực trong tổ chức dạy học theo mô hình trường học mới, coi trọng kiểm tra đánh giá học sinh thường xuyên, học sinh đánh giá học sinh, kết hợp giáo dục kiến thức và giáo dục kỹ năng, giáo dục đạo đức lối sống cho học sinh.

c) Học sinh được khuyến khích đề xuất sáng kiến và cùng giáo viên thực hiện các giải pháp để nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập: tiếp tục tuyên truyền, khuyến khích học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, cử giáo viên hỗ trợ học sinh có ý tưởng tham gia cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học, đăng tải những kinh nghiệm học tập, những tiết học hiệu quả trên cổng thông tin điện tử của nhà trường.

Tiêu chí 2.2. Các hoạt động giáo dục

a) Học sinh được học, giáo dục về đạo đức, lối sống, pháp luật, ý thức trách nhiệm công dân với đất nước, với cộng đồng về các vấn đề: bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm năng lượng, bình đẳng giới, phòng chống tệ nạn xã hội, phòng chống xâm hại, bạo lực gia đình, bạo lực học đường: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn đạo đức và giáo dục công dân, thực hiện việc tích hợp giáo dục các nội dung trên vào các môn học theo quy định: học sinh phải biết phân loại rác thải, có thói quen không sử dụng túi nilon, hạn chế sử dụng đồ nhựa, ngắt nguồn điện khi không còn sử dụng, đối xử bình đẳng trong mối quan hệ với bạn khác giới, có kiến thức phát hiện, phòng tránh và tố cáo những hành vi xâm hại, bạo lực gia đình, bạo lực học đường.

b) Học sinh được học kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi: Kỹ năng ứng xử văn hóa, thân thiện; kỹ năng giải quyết hợp lý các tình huống mâu thuẫn; kỹ năng làm việc theo nhóm; kỹ năng hoạt động xã hội; kỹ năng rèn luyện, chăm sóc sức khỏe bản thân; kỹ năng phòng chống xâm hại; kỹ năng phòng ngừa tai nạn giao thông, đuối nước và các tệ nạn xã hội: Phát động phong trào thực hiện văn hóa ứng xử trong trường học, tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm trong năm học, trường có học sinh bán trú phát động phong trào rèn luyện, chăm sóc sức khỏe bản thân trong học sinh, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về luật an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội như ma

túy, mai dâm, phối hợp với các cơ sở có đủ điều kiện để dạy bơi cho học sinh, các kỹ năng phòng chống đuối nước, phòng tránh lũ quét, sạt lở đất.

c) Học sinh được tham gia các hoạt động: Vệ sinh trường lớp; trồng, chăm sóc cây, vườn hoa, vườn cây thuốc nam trong khuôn viên trường; chăm sóc di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng; chăm sóc giữ gìn, tôn tạo công trình công cộng ở địa phương: Tổng phụ trách Đội có kế hoạch phân công cho các lớp chịu trách nhiệm vệ sinh lớp học, sử dụng, bảo quản và giữ gìn các đồ dùng dùng chung trong lớp, (bàn ghế, thiết bị điện, tài liệu học tập, đồ dùng, thiết bị phục vụ học tập), mỗi lớp chịu trách nhiệm vệ sinh một khu vực dùng chung trong nhà trường, có khu vực trồng và chăm sóc cây, hoa, thảm cỏ; phân công luân phiên học sinh phối hợp với các cơ quan, đoàn thể ở xã, khu xóm chăm sóc các công trình công cộng tại địa phương.

d) Học sinh được thành lập các câu lạc bộ sở thích; tổ chức, tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; các trò chơi dân gian, hội thi biểu diễn dân ca, các hoạt động vui chơi giải trí lành mạnh: thành lập các câu lạc bộ Tiếng Anh, câu lạc bộ văn nghệ, câu lạc bộ thể thao (cầu lông, bóng bàn, đá cầu,.....) tổ chức cấp trường vào các đợt kỷ niệm những ngày lễ lớn trong năm học, tham gia các cuộc thi, hội thi, hội diễn các cấp (giải bóng đá, điền kinh, hội khỏe Phù Đổng,...)

đ) Học sinh được tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện, đền ơn, đáp nghĩa; giúp đỡ các bạn học sinh khuyết tật học hòa nhập; giúp đỡ các bạn học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Hàng năm nhà trường có phát động các phong trào xây dựng quỹ khuyến học, có phân công học sinh giúp đỡ học sinh khuyết tật học hòa nhập, thăm hỏi, động viên gia đình, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, không may bị tai nạn, thương tích, giúp đỡ người già cô đơn, không nơi nương tựa, gia đình chính sách.

3. Tiêu chuẩn 3. Cơ sở vật chất

Tiêu chí 3.1. Khuôn viên, khu vui chơi, bãi tập

a) Nhà trường có diện tích đất đảm bảo cho việc bố trí các khối công trình, sân chơi, bãi tập; có quy hoạch tổng thể và được cấp có thẩm quyền phê duyệt; diện tích khu sân chơi, bãi tập cho học sinh đạt ít nhất 25% tổng diện tích đất của nhà trường.

b) Có cổng trường, biển tên trường và tường hoặc rào bao quanh. Tại cổng trường có các khẩu hiệu, pano tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện Luật giao thông: Cổng, biển trường ở điểm trường chính đúng theo Điều lệ, có tường rào bao quanh.

c) Khuôn viên được bố trí hợp lý, khoa học, có trồng cây xanh (cây bóng mát, cây cảnh, thảm cỏ, bồn hoa...) phù hợp với quy hoạch và cảnh quan chung nhà trường. Không trồng những cây có vỏ, lá, hoa, quả chứa chất độc hại, những loại cây ròn, dễ gãy. Các cây cao, cổ thụ ở sân trường được chặt tỉa cành trước mùa mưa bão và có rào chắn hoặc nội quy để học sinh không leo trèo, khi trồng

mới phải tính toán không được trồng cây quá sát với lớp học, khuyến khích trồng các loại cây bản địa (Sang, bằng lăng, lộc vừng,.....). Trong khuôn viên có pano, khẩu hiệu được treo ở vị trí phù hợp, đảm bảo an toàn, thẩm mỹ, nội dung phù hợp, có tính giáo dục cao: Hạn chế bê tông hóa, phải bố trí diện tích trồng cây, hoa, đất để học sinh tham gia các hoạt động thể dục, thể thao; không để cỏ dại mọc ở các phần đất trong khuôn viên nhà trường, đặc biệt là xung quanh các phòng học, nhà ở công vụ giáo viên, khu nội trú học sinh (nếu có).

d) Khu sân chơi, bãi tập đảm bảo chất lượng, an toàn; có đủ thiết bị, đồ chơi tối thiểu, đảm bảo an toàn phục vụ vui chơi, luyện tập thể dục, thể thao và các hoạt động giáo dục của nhà trường.

đ) Đối với các khu vực (trong và xung quanh trường) có nguy cơ mất an toàn như ao, hồ, công trình đang xây dựng...phải có hàng rào chắc chắn ngăn cách và biển cảnh báo. Giếng nước, bể chứa nước và các dụng cụ chứa nước phải có nắp đậy chắc chắn.

Tiêu chí 3.2. Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập

a) Phòng học được xây dựng đạt tiêu chuẩn theo quy định, đảm bảo điều kiện thuận lợi cho học sinh. Phòng học có cửa ra vào, cửa sổ đảm bảo thoáng mát về mùa nóng, ấm về mùa lạnh, đủ điều kiện về ánh sáng; có đủ bàn ghế vững chắc, mặt bàn nhẵn, góc bàn không nhọn, đảm bảo khoảng cách theo quy định, phù hợp với tầm vóc học sinh.

b) Các phòng học, phòng học bộ môn có đủ các thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi đảm bảo tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật theo quy định.

c) Có hệ thống thống điện đảm bảo quy định về an toàn điện. Bảng điện có nắp đậy và có khóa bảo vệ. Có trang thiết bị phòng cháy, chữa cháy đặt ở nơi thuận tiện cho việc sử dụng.

d) Ban công và cầu thang có tay vịn, lan can chắc chắn.

Tiêu chí 3.3. Khối hành chính quản trị

a) Khối hành chính - quản trị có đủ các phòng hành chính - quản trị, các thiết bị được sắp xếp hợp lý, khoa học và hỗ trợ hiệu quả các hoạt động nhà trường.

b) Khu để xe được bố trí hợp lý, đảm bảo an ninh, an toàn, trật tự: Phải có biển quy định gian để xe theo từng lớp hoặc khối lớp, đủ chỗ để xe, có nhà để xe riêng cho giáo viên và học sinh.

c) Có phòng y tế riêng, bảo đảm diện tích, ở vị trí thuận tiện cho công tác sơ cứu, cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh. Có tủ thuốc và các dụng cụ sơ cấp cứu ban đầu theo quy định.

Tiêu chí 3.4. Nhà vệ sinh; hệ thống cấp, thoát nước

a) Có đủ nhà vệ sinh cho giáo viên, nhân viên, học sinh (nam riêng, nữ riêng), đảm bảo sạch sẽ, không ô nhiễm môi trường; sử dụng thuận lợi cho học

sinh khuyết tật. Có chỗ rửa tay với nước sạch, xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn khác.

b) Có hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước; có hệ thống phân loại, thu gom và xử lý rác thải, chất thải đáp ứng quy định của Bộ GD&ĐT và Bộ Y tế, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Tiêu chí 3.5. Nước uống, nhà ăn, khu nghỉ bán trú, nội trú

a) Có đủ nước uống hợp vệ sinh cho giáo viên, nhân viên, học sinh trong trường.

b) Nhà trường không có khu nội trú, bán trú

4. Tiêu chuẩn 4. Quan hệ, ứng xử, trang phục trong nhà trường

Tiêu chí 4.1. Quan hệ, ứng xử của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

a) Đối với đồng nghiệp: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, trách nhiệm, thân thiện, cầu thị, chia sẻ, hỗ trợ; thể hiện rõ chính kiến; tôn trọng sự khác biệt; bảo vệ uy tín, danh dự và nhân phẩm của đồng nghiệp. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi sai phạm của đồng nghiệp

b) Đối với học sinh: Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu, khen hoặc phê bình phù hợp với đối tượng và hoàn cảnh; mẫu mực, bao dung, trách nhiệm, yêu thương; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, lắng nghe và động viên, khích lệ học sinh.

Không xúc phạm, gây tổn thương, vụ lợi; không trù dập, định kiến, bạo hành, xâm hại; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi vi phạm của học sinh.

c) Đối với phụ huynh và khách đến trường: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, thân thiện, hợp tác, chia sẻ. Không xúc phạm, áp đặt, vụ lợi, không gây khó khăn, phiền hà.

Tiêu chí 4.2. Quan hệ, ứng xử của học sinh

a) Đối với giáo viên, nhân viên: Kính trọng, lễ phép, trung thực, chia sẻ, chấp hành các yêu cầu theo quy định. Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm, bạo lực.

b) Đối với học sinh khác: Ngôn ngữ đúng mực, thân thiện, trung thực, hợp tác, giúp đỡ và tôn trọng sự khác biệt. Không nói tục, chửi bậy, miệt thị, xúc phạm, gây mất đoàn kết; không bịa đặt, lôi kéo, gây hiềm khích, quấy rối, ép buộc, đe dọa, bạo lực với bạn học khác; không phát tán thông tin để nói xấu, làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm bạn học.

c) Đối với phụ huynh và khách đến trường: Kính trọng, lễ phép, trung thực.

Tiêu chí 4.3. Trang phục

a) Đối với giáo viên, nhân viên: Trang phục lịch sự, giản dị, phù hợp với môi trường và hoạt động giáo dục; không sử dụng trang phục gây phản cảm.

b) Đối với học sinh: Trang phục, đầu tóc gọn gàng, sạch sẽ và phù hợp với lứa tuổi, truyền thống văn hóa dân tộc, địa phương, thuận tiện cho việc học tập và sinh hoạt ở trường; không sử dụng trang phục gây phản cảm.

5. Tiêu chuẩn 5. Kết quả hoạt động

Tiêu chí 5.1. Không có cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh bị tai nạn thương tích, tai nạn đuối nước, ngộ độc thực phẩm (trong trường).

Tiêu chí 5.2. Không có cán bộ, giáo viên vi phạm pháp luật và vi phạm đạo đức nhà giáo.

Tiêu chí 5.3. Không có học sinh vi phạm pháp luật, mắc các tệ nạn xã hội.

Tiêu chí 5.4. Không có hiện tượng kỳ thị, phân biệt đối xử giữa các học sinh; không có giáo viên, học sinh bị xâm hại, xúc phạm; không xảy ra tình trạng bạo lực học đường.

Tiêu chí 5.5. Chế độ, chính sách, quyền lợi của giáo viên, nhân viên, học sinh được đảm bảo theo quy định. Học sinh được giúp đỡ, tư vấn tâm lý kịp thời khi gặp khó khăn.

Tiêu chí 5.6. Thực hiện tốt nhiệm vụ duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ được giao. Tiếp nhận 100% học sinh khuyết tật (trên địa bàn, có nguyện vọng) học hòa nhập. Tỷ lệ học sinh bỏ học hằng năm dưới 2%.

IV. CÔNG NHẬN “TRƯỜNG HỌC AN TOÀN - THÂN THIỆN - BÌNH ĐẲNG”

1. Điều kiện công nhận

Trường có 24/24 tiêu chí của 5 tiêu chuẩn (quy định tại mục III) đạt chuẩn thì có thể đề nghị công nhận “Trường học An toàn – Thân thiện – Bình đẳng”.

2. Hồ sơ đề nghị công nhận

- Biên bản tự kiểm tra;
- Tờ trình của nhà trường đề nghị UBND xã công nhận “Trường học An toàn - Thân thiện - Bình đẳng”

3. Thời gian nộp hồ sơ đề nghị cấp trên công nhận: Tháng 3 năm 2026

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí xây dựng “Trường học An toàn - Thân thiện - Bình đẳng” được trích từ nguồn huy động hợp pháp theo quy định.

Bao gồm:

- Công tác tuyên truyền

- Kinh phí tổ chức các hoạt động tập thể
- Kinh phí mua sắm cơ sở vật chất phục vụ cho các hoạt động

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trường TH&THCS Cill Cus thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng “Trường học An toàn - Thân thiện – Bình đẳng” đúng quy định.

Hàng năm, Xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch xây dựng “Trường học An toàn - Thân thiện - Bình đẳng” của trường theo hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Tham mưu cho Đảng ủy, HĐND, UBND xã trong việc bố trí ngân sách, lồng ghép các nguồn vốn, huy động các nguồn lực từ xã hội để xây dựng mô hình “Trường học An toàn - Thân thiện - Bình đẳng”.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, các tổ chức, đoàn thể trên địa bàn để tổ chức các hoạt động giáo dục, tuyên truyền, trải nghiệm, rèn kỹ năng ...cho học sinh. Thường xuyên rà soát, duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn “Trường học An toàn - Thân thiện - Bình đẳng”. Lập hồ sơ, minh chứng đề nghị công nhận, công nhận lại theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện xây dựng “Trường học An toàn – Thân thiện - Bình đẳng” của trường TH&THCS Cill Cus. Kế hoạch được triển khai tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và CMHS nhà trường để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (chỉ đạo);
- CB-GV-NV-HS (thực hiện);
- Website nhà trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Quang Lâm